

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2024/HSST

Ngày: 29/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: - Ông Nguyễn Đăng Vĩnh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Hảo

Bà Nguyễn Thị Nga

Thư ký tòa án - ghi biên bản phiên tòa:

- Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:

- Bà Nguyễn Thu Hằng – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 357/2023/HSST ngày 12/12/2024 đối với các bị cáo:

1/Họ và tên: VŨ VĂN H, sinh năm: 1988. HKTT: 13 ngõ G, phường H, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Chỗ ở: 35 phố L, phường T, quận Ba Đình, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Văn hóa: 10/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ và tên bố: Vũ Văn T, sinh năm: 1959. Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1961. Họ tên vợ: Nguyễn Thanh L, sinh năm: 1991. Bị cáo có 01 con sinh năm 2020. Theo danh chỉ bản số: 693 lập ngày 24/10/2023 của Công an quận Long Biên, Hà Nội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo tự thú và bị tạm giữ từ ngày 18/10/2023. Hủy bỏ tạm giữ ngày 24/10/2023, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: NGUYỄN ANH T, sinh năm: 1983. HKTT và chỗ ở: 15 tổ 5 phường B, quận H, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Văn hóa: 12/12. Nghề nghiệp: Giảng viên ĐH Mở Hà Nội. Họ và tên bố: Nguyễn Văn A, sinh năm: 1960. Họ và tên mẹ: Trần Thị Bích H, sinh năm: 1960. Nguyễn

Thị T, sinh năm: 1985 (Đã li hôn). Bị cáo có 02 con sinh năm 2013 và 2017. Theo danh chỉ bản số: 694 lập ngày 24/10/2023 tại Công an quận Long Biên, Hà Nội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Nhận xét nhân thân: Năm 2005, Công an quận Hai Bà Trưng xử phạt hành chính 100.000đ về hành vi Gây mất trật tự công cộng.

Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 18/10/2023. Hủy bỏ tạm giữ ngày 21/10/2023, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15h00 ngày 18/10/2023, Đội CSHS- Công an quận Long Biên tiếp nhận đối tượng Vũ Văn H - SN: 1988; HKTT: 13 ngõ G, phường H, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội đến tự thú về hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô với đối tượng Nguyễn Anh T - SN: 1983; HKTT: tổ 5, phường B, quận H, TP Hà Nội. Cùng ngày, sau khi biết hành vi của mình với H đã bị Công an quận Long Biên phát hiện thì T cũng đến Công an quận Long Biên để đầu thú và cũng trình bày hành vi đánh bạc của mình như đã nêu ở trên. H tự nguyện giao nộp 01 điện thoại Iphone màu vàng, Nguyễn Anh T tự nguyện giao nộp 01 điện thoại Vivo màu bạc cho Cơ quan công an để giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Văn H và Nguyễn Anh T khai nhận:

Bản thân T có quen biết với Vũ Văn H và kết bạn Facebook với nhau để liên lạc. Sau nhiều lần nói chuyện thì T với anh H có nảy sinh việc đánh bạc với nhau nên có thống nhất về việc đánh bạc dưới hình thức mua số lô, đề. Cụ thể khi có nhu cầu thì T sẽ mua các số lô của H với giá 1 điểm lô là 21.000đ (hai một nghìn đồng), người mua được chọn 02 số bất kỳ từ 00 đến 99 không hạn chế số chọn và điểm mua, căn cứ vào 02 số cuối cùng của 27 giải từ Đặc biệt đến giải bảy của kết quả xổ số Miền Bắc làm căn cứ trúng, trượt của việc mua số lô với tỷ lệ là 80.000đ/1 điểm lô đã mua, nếu như số lô đã mua có tại nhiều giải khác nhau thì số tiền thắng sẽ nhân tương ứng với số lần xuất hiện của các số lô đã mua tại các giải. Đối với việc mua cặp số lô xiên quay thì T phải trả cho H 60% số tiền mua các cặp số, tỷ lệ thắng của số xiên quay là nếu có 02 số trong bộ xiên quay thì thắng gấp 10 lần số tiền mua, 03 số thì thắng gấp 40 lần số tiền mua, 04 số thì thắng gấp 100 lần số tiền mua. Căn cứ để xác định thắng thua trong các số lô cũng là 02 số cuối của 27 giải từ đặc biệt đến giải 7 của kết quả xổ số Miền Bắc.

Ngày 14/6/2022, khi H đang ở khu vực phường Thượng Thanh, quận Long Biên, Hà Nội thì thấy T sử dụng tài khoản Facebook có tên là “Nguyễn Tuna” nhắn tin vào tài khoản Facebook của H là “Vũ Văn H” với nội dung “anh cho em 595, 323 mỗi em 50đ ạ”, để xác nhận tin nhắn mua các số lô trên thì H trả lời là “Ok1”. T với H đều hiểu T mua các số lô: 59, 95, 32, 23 mỗi số 50 điểm tương ứng số tiền là 4.200.000đ (bốn triệu hai trăm nghìn đồng) và “Lo 16,66,96 x 100d, xq x 500n” là mua các số lô 16, 66, 96 mỗi số 100 điểm tương ứng số tiền 6.300.000đ (sáu triệu ba trăm nghìn đồng). Các cặp số xiên quay của 03 số lô trên bao gồm 04 cặp số: 16, 66; 16, 96; 66, 96 và 16, 66, 96 tương ứng 2.000.000đ (hai triệu đồng) cho 04 cặp số lô xiên quay nhưng T chỉ phải trả 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng), tổng số tiền T mua các số lô của H là 11.700.000đ (mười một triệu bảy trăm nghìn đồng). Căn cứ kết quả xổ số Miền Bắc ngày 14/6/2022 thì T trúng 02 số lô 59 và 95 tương ứng số tiền 8.000.000đ, kết quả T phải thanh toán trả cho H 3.700.000đ. T và H đã thanh toán với nhau xong bằng hình thức chuyển trả tiền mặt.

Như vậy tổng số tiền T và H đánh bạc ngày 14/6/2022 là 19.700.000đ (mười chín triệu bảy trăm nghìn đồng).

Đối với 01 điện thoại Iphone màu vàng của Vũ Văn H, 01 điện thoại Vivo màu bạc của Nguyễn Anh T xác định H và T sử dụng vào việc đánh bạc chuyển Tòa án xem xét giải quyết

Tại bản cáo trạng số: 335/CT-VKS ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố đối với các bị cáo: Vũ Văn H và Nguyễn Anh T về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với:

+ Bị cáo Vũ Văn H và Nguyễn Anh T theo: khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Áp dụng các bị cáo: điểm s và điểm i, điểm r (tự thú đối với bị cáo H) khoản 1, khoản 2 (đầu thú đối với bị cáo T; nộp lại tiền thu lời bất chính đối với bị cáo H) điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H và Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T.

Đề nghị xử phạt như sau:

+ Vũ Văn H: Mức án tù: 12(mười hai) tháng đến: 15(mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách: 24(hai tư) tháng đến: 30(ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án.

+ Nguyễn Anh T: phạt tiền từ: 20(hai mươi) triệu đồng đến: 30(ba mươi) triệu đồng.

Giao bị cáo H về UBND nơi cư trú theo dõi, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Hình phạt bổ sung đối với các bị cáo: Không áp dụng.

Vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của các bị cáo: Áp dụng: điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và điều 106 bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326 của UBTV Quốc hội quy định về án lệ phí tòa án.

+ Cho tịch thu xung công nhà nước đối với các máy điện thoại là công cụ phạm tội đánh bạc đã thu có biên bản của các bị cáo: T và H. Tịch thu số tiền hưởng lợi bất chính 3.700.000đ (Ba triệu bảy trăm ngàn đồng).

Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận nội dung vụ án cũng như vai trò từng bị cáo, những nội dung khai nhận này xét thấy phù hợp với lời khai trước đây cũng như biên bản ghi lời khai.

Vụ án này theo các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện các bị cáo Vũ Văn H là người quen biết với bị cáo Nguyễn Anh T, bị cáo H là người tự bỏ tiền đầu tư vào hình thức bán số Lô và số Đề cho bị cáo T, còn bị cáo T là người mua các số lô và số Đề này dưới hình thức đánh bạc dựa trên các giải thưởng xổ số của nhà nước, trước khi mua bán hai bên thỏa thuận tìm hiểu cách chơi: số lô của H với giá 1 điểm lô là 21.000đ (hai một nghìn đồng), người mua được chọn 02 số bất kỳ từ 00 đến 99 không hạn chế số chọn và điểm mua, căn cứ vào 02 số cuối cùng của 27 giải từ Đặc biệt đến giải bảy của kết quả xổ số Miền Bắc làm căn cứ trúng, trượt của việc mua số lô với tỷ lệ là 80.000đ/1 điểm lô đã mua, nếu như số lô đã mua có tại nhiều giải khác nhau thì số tiền thắng sẽ nhân tương ứng với số lần xuất hiện của các số lô đã mua tại các giải. Đối với việc mua cặp số lô xiên quay thì T phải trả cho H 60% số tiền mua các cặp số, tỷ lệ thắng của số xiên quay là nếu có 02 số trong bộ xiên quay thì thắng gấp 10

lần số tiền mua, 03 số thì thắng gấp 40 lần số tiền mua, 04 số thì thắng gấp 100 lần số tiền mua. Căn cứ để xác định thắng thua trong các số lô cũng là 02 số cuối của 27 giải từ đặc biệt đến giải 7 của kết quả xổ số Miền Bắc. Các bị cáo thực hiện việc đánh bạc với nhau ngày 14/6/2022 như sau: bị cáo Nguyễn Anh T đã liên lạc qua điện thoại với bị cáo H, cả hai bên thỏa thuận mua bán qua tài khoản Facebook của T sử dụng tài khoản Facebook có tên là “Nguyễn Tuna” nhắn tin vào tài khoản Facebook của H là “Vũ Văn H” với nội dung “anh cho em 595, 323 mỗi em 50đ ạ”, để xác nhận tin nhắn mua các số lô trên thì H trả lời là “Ok1”. T với H đều hiểu T mua các số lô: 59, 95, 32, 23 mỗi số 50 điểm tương ứng số tiền là 4.200.000đ (bốn triệu hai trăm nghìn đồng) và “Lo 16,66,96 x 100d, xq x 500n” là mua các số lô 16, 66, 96 mỗi số 100 điểm tương ứng số tiền 6.300.000đ (sáu triệu ba trăm nghìn đồng). Các cặp số xiên quay của 03 số lô trên bao gồm 04 cặp số: 16, 66; 16, 96; 66, 96 và 16, 66, 96 tương ứng 2.000.000đ (hai triệu đồng) cho 04 cặp số lô xiên quay nhưng T chỉ phải trả 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng), tổng số tiền T mua các số lô của H là 11.700.000đ (mười một triệu bảy trăm nghìn đồng). Căn cứ kết quả xổ số Miền Bắc ngày 14/6/2022 thì T trúng 02 số lô 59 và 95 tương ứng số tiền 8.000.000đ, kết quả T phải thanh toán trả cho H 3.700.000đ. T và H đã thanh toán với nhau xong bằng hình thức chuyển trả tiền mặt. Như vậy trong ngày 14/6/2022 bị cáo H bán cho bị cáo T các số với giá trị là 11.700.000đ, bị cáo T trong ngày thắng trị giá 8.000.000đ, tổng số tiền giữa hai bị cáo tham gia đánh bạc với nhau là: 19.700.000đ (mười chín triệu bảy trăm nghìn đồng), bị cáo Vũ Văn H đã bán số lô và đề chưa đến 20.000.000đ nên chỉ phạm tội “đánh bạc”. Các bị cáo Vũ Văn H và Nguyễn Anh T đã phạm tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, là nguyên nhân gây ra các tội phạm tệ nạn xã hội khác, bị nhà nước cấm bất cứ hình thức sát phạt được thua bằng lợi ích vật chất. Do đó cần xem xét trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Trong vụ án này bị cáo Vũ Văn H là người bán, bị cáo Nguyễn Anh T là người mua, các bị cáo phạm tội tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân chưa có tiền án, bị cáo T tuy có 01 tiền sự năm 2005 bị xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng đã hết thời hiệu, các bị cáo đều tự thú trước khi bị cơ quan có thẩm quyền phát hiện và có nơi cư trú địa chỉ rõ ràng, công việc ổn định nên có thể cho các bị cáo cải tạo ngoài xã hội. Các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại: Điểm s và điểm I, riêng bị cáo H áp dụng điểm r (tự thú) Khoản 1, Khoản 2(bị cáo T đầu thú, bị cáo H tự nguyện nộp toàn bộ tiền thu lời bất chính) Điều 51 bộ luật Hình sự. Xét tính chất và mức độ của hành vi của mỗi bị cáo có thể cho bị cáo Vũ Văn H hưởng điều 65 Bộ luật Hình sự, bị cáo Nguyễn Anh T áp dụng Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng của vụ án:

-Tịch thu sung quỹ nhà nước: 02 chiếc điện thoại di động của các bị cáo do có liên quan hành vi “Đánh bạc” ngày 14/6/2022. Số tiền 3,7 triệu đồng thu lời bất chính của bị cáo Vũ Văn H tịch thu sung quỹ nhà nước.

Các bị cáo phải chịu án phí, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ : Khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 quy định về tội Đánh bạc đối với các bị cáo: Nguyễn Anh T và Vũ Văn H.

Căn cứ: Điểm s và điểm i(cả hai bị cáo), điểm r(riêng bị cáo H) khoản 1, khoản 2(bị cáo T đầu thú và có nhiều bằng khen, giấy khen; tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính của bị cáo H) Điều 51, Điều 65(đối với bị cáo Vũ Văn H); Điều 35 Bộ luật Hình sự áp dụng cho bị cáo Nguyễn Anh T. Điều 17 Bộ luật Hình sự cho hai bị cáo.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh T và Vũ Văn H phạm tội: “Đánh bạc” .

2/ Xử phạt:

+ Bị cáo Vũ Văn H: 12(muoi hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách: 24(hai mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án.

+ Bị cáo Nguyễn Anh T phạt tiền: 20(hai mươi) triệu.

Giao bị cáo H về UBND phường Thành Công, quận Đống Đa, Hà Nội để theo dõi và giám sát trong thời hạn thử thách của bản án.

Trong trường hợp bị cáo H thay đổi nơi cư trú thì bị cáo phải thực hiện theo quy định của Pháp luật về Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách của bản án treo, nếu bị cáo: Vũ Văn H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo H, bị cáo vi phạm phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3/ Căn cứ: Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 quy định mức án phí, lệ phí Tòa án.

Xử lý vật chứng của vụ án: Theo biên bản Giao nhận vật chứng ngày: 11/12/2023, tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên, Hà Nội.

-Tịch thu sung quỹ nhà nước: 02 chiếc điện thoại đang bị thu giữ gồm:

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 có số Imei: 353103100945380 màu vàng được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng bên ngoài phong bì có ghi: “Điện thoại di động của Vũ Văn H”.

+ 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo có số Imei: 861428054601431 màu bạc được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng bên ngoài có ghi: “Điện thoại di động của Nguyễn Anh T”.

-Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền: 3.700.000đ(ba triệu bảy trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0018357 ngày 11/12/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên.

Mỗi bị cáo Vũ Văn H và Nguyễn Anh T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; UBND phường T, quận B, Hà Nội;
- Viện kiểm sát quận Long Biên
- THA quận
- Công an quận
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Đăng Vĩnh

